

Số:188/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 09 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 163/2024/TLST-HNGĐ-
ngày 12/03/2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị Bích P**, sinh năm 1989;

- Bị đơn: **Anh Lê Văn T**, sinh năm 1986;

Cùng HKTT và cư trú: P 1138, Chung cư VP6, phường H, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn
nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định
về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
01 tháng 04 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 04 năm
2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo
đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện
ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa
thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Bích P và Anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị P và Anh T xác nhận anh chị có 01 con chung Lê
Phương T, sinh ngày 25/09/2016;

Giao con chung Lê Phương T cho Chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và ghi nhận Anh T cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 09/04/2024) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị P, Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị P, Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị P tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu thay Anh T 150.000 án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị P đã nộp theo biên lai số 0011252 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND X, huyện T, H (ĐKKH số 29 ngày 06/4/2018);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

H

